

Bản án số: 13/2023/HNGĐ-ST

Ngày 18/5/2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Xuân Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Mai Thị Trang, ông Trịnh Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 01 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST - HNGĐ ngày 20/4/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị Ng - Sinh năm 1996

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa

- *Bị đơn:* Anh Phạm Thành Đ - Sinh năm 1996;

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú hiện nay: Thôn Đ, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên tòa chị Ng có mặt, anh Đ vắng mặt lần hai không có lý do.

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 01 năm 2023, bản tự khai ngày 27/02/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn chị Trịnh Thị Ng trình bày:

\* Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 16/10/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, dẫn đến cuộc sống

vợ chồng không hạnh phúc; Từ tháng 01/2022 đến nay vợ chồng sống ly thân nhau, không quan tâm đến nhau nữa. Nay Chị Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn; Đề nghị Tòa án giải quyết cho Chị Ng được ly hôn anh Phạm Thành Đ.

*\* Về con chung:* Vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung tên là: Phạm Anh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/9/2021. Hiện cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Khi ly hôn, chị Trịnh Thị Ng xin được trực tiếp nuôi, dạy con chung và yêu cầu anh Phạm Thành Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị 2.000.000 đồng/01 tháng, cho đến khi cháu Dương thành niên (đủ 18 tuổi).

*\* Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác:* Vợ chồng không có gì chung nên Chị Ng không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27/02/2023 và các lời trình bày khác bị đơn là anh Phạm Thành Đ trình bày:

*\* Về hôn nhân:* Anh Phạm Thành Đ và chị Trịnh Thị Ng kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 16/10/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là vợ chồng chưa hiểu nhau, Anh Đ thường xuyên phải đi làm ăn xa không có thời gian quan tâm đến vợ, đôi khi vợ chồng có cãi vã lẫn nhau. Anh Đ xét thấy đó là mâu thuẫn nhỏ, vợ chồng vẫn còn tình cảm nên Anh Đ đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng anh trở về đoàn tụ nuôi dạy con cái. Vì vậy Chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, Anh Đ không đồng ý.

*\* Về con chung:* Vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung tên là: Phạm Ánh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/9/2021

Hiện cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, hiện đang sinh sống cùng với Anh Đ. Khi ly hôn, Anh Đ có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung đến tuổi thành niên (18 tuổi) và không yêu cầu Chị Ng cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh.

*\* Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác:* Vợ chồng không có gì nên Anh Đ không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Trước khi mở phiên tòa và quá trình hòa giải chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ vợ chồng không thống nhất về phần hôn nhân và về con chung.

Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa cũng đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa cho Anh Đ nhưng tại phiên tòa ngày 20/4/2023 Anh Đ vắng mặt không có lý do.

*Tại biên bản xác minh ngày 10/3/2023 và UBND xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa, là nơi Chị Ng và Anh Đ có đăng ký hộ khẩu thường trú:*

Về tình trạng hôn nhân: Chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 16/10/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng ra Hà Nội sống, đến khi sinh con thì Chị Ng về quê tại thôn Thọ Đôn, xã Vĩnh Yên ở cùng với bố mẹ Anh Đ. Khi cháu Dương được 01 tuổi vợ chồng ra Hà Nội đi làm ăn và gửi cháu Dương ở nhà với ông bà Nội. Vợ chồng Chị Ng Anh Đ làm việc ở

Hà Nội và gửi tiền về cho ông bà Nội chăm con. Địa phương có nghe vợ chồng Chị Ng Anh Đ xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Còn việc mâu thuẫn dẫn đến việc vợ chồng sống ly thân nhau như thế nào Anh Đ Chị Ng sống ở Hà Nội nên địa phương không nắm rõ.

Về con chung: Vợ chồng không ai có con riêng và có với nhau 01 con chung tên là Phạm Ánh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/9/2021. Hiện cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, hiện đang đang sinh sống cùng với ông bà Nội tại thôn Thọ Đồn, xã Y, huyện V. Anh Đ, Chị Ng thỉnh thoảng về thăm con.

Điều kiện hoàn cảnh sống, nơi ở và nơi làm việc:

Vợ chồng Anh Đ, Chị Ng không có tài sản, đất đai gì chung tại xã Vĩnh Yên.

Chị Ng, Anh Đ hiện nay đang làm việc tại Hà Nội, địa phương không biết Anh Đ Chị Ng làm công việc gì và mức thu nhập hàng tháng là bao nhiêu.

Về tư cách, đạo đức, lối sống, thái độ chấp hành pháp luật: Quá trình sinh sống tại thôn Thọ Đồn, xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa Anh Đ, Chị Ng chấp hành pháp luật, có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh không vi phạm pháp luật và của nơi cư trú.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa như sau:

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay, thấy rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký Tòa án đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn của mình và tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Qua nghiên cứu hồ sơ cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trịnh Thị Ng, xử cho chị Trịnh Thị Ng được ly hôn anh Phạm Thành Đ.

+ Về con chung: Giao con chung là Phạm Ánh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/9/2021 cho chị Trịnh Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Thành Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Ng mỗi tháng 2.000.000 đồng, tính từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Phạm Thành Đ được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Về án phí: Chị Trịnh Thị Ng phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Phạm Thành Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách đương sự và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trịnh Thị Ng có đơn khởi kiện về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con đối với anh Phạm Thành Đ có hộ khẩu thường trú tại xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định đây là vụ án: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng Chị Ng và Anh Đ không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại điều 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh Phạm Thành Đ đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Anh Đ là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện V, tỉnh Thanh Hoá vào ngày 16/10/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc; Từ tháng 01/2022 đến nay vợ chồng sống ly thân nhau, không quan tâm đến nhau nữa. Nay Chị Ng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn; Đề nghị Tòa án giải quyết cho Chị Ng được ly hôn anh Phạm Thành Đ. **Anh Phạm Thành Đ xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và Chị Ng vẫn còn nên Anh Đ đề nghị giải quyết cho vợ chồng anh được đoàn tụ nhưng bản thân Anh Đ cũng không có giải pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân giữa Anh Đ và Chị Ng.**

Hội đồng xét xử xét thấy: Quan hệ hôn nhân giữa Chị Ng và Anh Đ đã thực sự tan vỡ, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vợ chồng sống với nhau không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung, **Anh Đ vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng bản thân Anh Đ cũng không có giải pháp gì để cải thiện quan hệ hôn nhân giữa anh và Chị Ng. Quá trình giải quyết vụ án Anh Đ đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không đến Tòa án để tham gia phiên tòa mà không có lý do, điều đó thể hiện anh Phạm Thành Đ không quan tâm đến việc Tòa án đang giải quyết vụ án, không có thiện chí hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa vợ chồng. Xét thấy,** cuộc sống hôn nhân giữa chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy, **áp dụng Điều 51 và khoản 1 Điều 56** Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Trịnh Thị Ng được ly hôn anh Phạm Thành Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ thống nhất vợ, chồng có 01 con chung, cháu tên là Phạm Ánh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày

10/9/2021. Hiện nay cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau bệnh tật gì.

Khi ly hôn Chị Ng đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Ánh D và yêu cầu anh Phạm Thành Đ phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Dung mỗi tháng là 2.000.000đ cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đ đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Ánh D và không yêu cầu Chị Ng phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng Anh Đ.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con đây là nguyện vọng hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên xét điều kiện, hoàn cảnh và để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt và phát triển về trí lực và thể lực cho cháu bé, thấy rằng: Tuy cháu Phạm Ánh D đang được Anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nhưng cháu Dương đang còn rất bé (dưới 36 tháng tuổi) rất cần tình yêu thương, quan tâm, chăm sóc trực tiếp của mẹ để cháu phát triển bình thường về tâm sinh lý. Chị Trịnh Thị Ng có công ăn việc làm và thu nhập ổn định với mức lương trung bình từ 7 triệu đến 10 triệu đồng/tháng, Chị Ng đang sống cùng với bố, mẹ đẻ khỏe mạnh. Anh Đ không xuất trình xác nhận về mức thu nhập nên không biết lương Anh Đ mỗi tháng là bao nhiêu, Anh Đ đang ở cùng với bố mẹ đẻ. Để không gây ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển bình thường của cháu bé về mọi mặt, do đó giao cháu Phạm Ánh D cho chị Trịnh Thị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng tiền nuôi con : Quá trình giải quyết vụ án Chị Ng yêu cầu Anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Ng mỗi tháng 2.000.000 đồng. Xét thấy đây là nguyện vọng chính đáng của Chị Ng, Anh Đ không cung cấp về mức thu nhập nên không biết lương Anh Đ mỗi tháng là bao nhiêu nhưng việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung là chính đáng là nghĩa vụ, trách nhiệm của cha, mẹ đối với con cái, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật anh Phạm Thành Đ phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Ánh D hàng tháng trực tiếp cho chị Trịnh Thị Ng hoặc qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trịnh Thị Ng có quyền làm đơn xin thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật khi chị có yêu cầu.

Anh Phạm Thành Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm anh thực hiện quyền này và anh có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định tại điều 82, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ thống nhất vợ, chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Trịnh Thị Ng phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Phạm Thành Đ phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng: Điều 28, Điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 68, Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Trịnh Thị Ng được ly hôn anh Phạm Thành Đ.

2. Về con chung:

2.1. Công nhận chị Trịnh Thị Ng và anh Phạm Thành Đ có một người con chung là Phạm Ánh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/9/2021;

2.2. Giao con chung là cháu Phạm Ánh D (Giới tính: Nữ), sinh ngày 10/9/2021 cho chị Trịnh Thị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu Phạm Ánh D thành niên (18 tuổi).

2.3. Anh Phạm Thành Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Phạm Ánh D cùng chị Trịnh Thị Ng mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Phạm Ánh D thành niên (đủ 18 tuổi). Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật anh Phạm Thành Đ phải nộp tiền cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Ánh D hàng tháng trực tiếp cho chị Trịnh Thị Ng hoặc qua Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Trịnh Thị Ng có quyền làm đơn xin thay đổi tiền cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được cản trở trong việc thăm nom con chung. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Anh Phạm Thành Đ có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con theo quy định.

**3. Về án phí:** Chị Trịnh Thị Ng phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004820 ngày 27/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. (Chị Ng đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm). Anh Phạm Thành Đ phải nộp 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung Luật Thi hành án Dân sự năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Trịnh Thị Ng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, anh Phạm Thành Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Y;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Xuân Sơn**

